

Bản án số: 89/2020/HS-ST
Ngày 29/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Tiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Định, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2020/TLST-HS ngày 09/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2020/QĐXXST-HS ngày 15/7/2020 đối với:

Bị cáo: **Vì Duy N**, sinh ngày 12/02/2000 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn L và bà Hà Thị M; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2020 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vì Văn L, sinh năm 1971; nơi cư trú: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 06/6/2020, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại tiểu khu A, thị trấn M, huyện M kiểm tra đối với Vì Văn N đang điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius BKS: 26G1 – 179.15. Quá trình kiểm tra phát hiện Vì Duy N đang cất giấu trong túi quần phía trước bên

trái đang mặc 01 gói nilon màu đen và màu trắng bên trong đựng 05 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine. Vì Duy N khai nhận đó là ma túy Methamphetamine của N tàng trữ mục đích để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của Vì Duy N, Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Vì Duy N đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra làm rõ. Tạm giữ của Vì Duy N 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đỏ đen, BKS: 26G1 – 179.15.

Ngày 06/6/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng 05 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của Vì Duy N được 0,49 gam, lấy 02 viên có khối lượng 0,19 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu N. Mẫu N gửi đến phòng Kỹ thuật hình sự giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 916 ngày 10/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu N là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu gửi giám định 0,19 gam; tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,49 gam, loại Methamphetamine”*.

Quá trình điều tra Vì Duy N khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 06/6/2020, N một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius BKS: 26G1 - 179.15 đi từ nhà đến bản C, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi N gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết khoảng 60 tuổi đang đi bộ ở đường dân sinh, N dừng xe máy lại hỏi và mua được của người đó 01 gói nilon màu đen và màu trắng, bên trong đựng 06 viên Methamphetamine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N mang về nhà lấy 01 viên Methamphetamine ra sử dụng, còn lại 05 viên N gói lại bằng các mảnh nilon ban đầu rồi cất giấu vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc. Đến khoảng 17h cùng ngày, N mặc chiếc quần có cất giấu gói ma túy và điều khiển xe máy BKS: 26G1 - 179.15 để đi đến thị trấn Mộc Châu. Khi N đi đến tiểu khu 3, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu đang làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius BKS: 26G1 – 179.15, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Vì Văn L (bố đẻ Vì Duy N). Việc N sử dụng xe máy và tàng trữ trái phép chất ma túy ông L hoàn toàn không biết. Ngày 11/6/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã Quyết định xử lý vật chứng, giao trả chiếc xe máy cho ông L quản lý, sử dụng.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Vì Duy N như N đã khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ. Vì vậy, buộc Vì Duy N phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã bị thu giữ.

Cáo trạng số 88/CT-VKSMC ngày 08/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Vì Duy N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vì Duy N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Vì Duy N 18 tháng đến 21 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 06/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu giao trả 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đỏ đen, BKS: 26G1 - 179.15 cho ông Vì Văn L quản lý, sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Vì Duy N, bắt ngày 06/6/2020 bên trong đựng 03 viên Methamphetamine có khối lượng 0,3 gam và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy của Vì Duy N.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Vì Duy N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu thu giữ của bị cáo vào ngày 06/6/2020 có nguồn gốc mua được của một người đàn ông dân tộc Mông với giá 300.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vì Duy N do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập vào hồi 18 giờ 00 phút ngày 06/6/2020; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 06/6/2020; biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 06/6/2020; bản kết luận giám định số 916 ngày 10/6/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “Mẫu gửi giám định ký hiệu N là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu gửi giám định 0,19 gam; tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,49 gam, loại Methamphetamine” nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, các tài liệu, chứng cứ của cơ quan Điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Vì Duy N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 06/6/2020 bị

cáo Vì Duy N đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 0,49 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Vì Duy N không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy và việc cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông ngoại được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) đến 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đỏ đen, BKS: 26G1 - 179.15, xe đã qua sử dụng cũ, bị cáo đã sử dụng vào việc đi mua ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Vì Văn L, việc bị cáo N sử dụng xe và đi mua ma túy ông L hoàn toàn không biết do đó không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Vì Duy N. Ngày 11/6/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ

tục giao trả chiếc xe máy trên cho ông L quản lý, sử dụng là đúng pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Vì Duy N, bắt ngày 06/6/2020 bên trong đựng 03 viên Methamphetamine có khối lượng 0,3 gam và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Vì Duy N ngày 06/6/2020 kq: Dương tính. Xét thấy đây là những vật thuộc loại Nhà nước cấm mua bán, lưu hành, tàng trữ, vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho cho Vì Duy N tại khu vực tiểu khu Chiềng Đi 1, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) phù hợp với khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Vì Duy N để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vì Duy N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vì Duy N 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 06/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu giao trả 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đỏ đen, BKS: 26G1 - 179.15 cho ông Vì Văn L quản lý, sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Vì Duy N, bắt ngày 06/6/2020 bên trong đựng 03 viên Methamphetamine có khối lượng 0,3 gam và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Vì Duy N ngày 06/6/2020 kq: Dương tính.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vì Duy N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Tăng Thị Hải Oanh